

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS - ST
Ngày 20 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Quân.

2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị M; Bị cáo có vợ là Lê Thị H và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân thị xã S1, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 102/2006/HSST ngày 23/8/2006.

- Bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 88/2006/HSST ngày 08/9/2006.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/9/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 35 phút, ngày 07/9/2023 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản T, xã H, huyện S, Sơn La phát hiện Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của C đang mặc 01 gói nilon bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, C khai nhận là ma túy mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của C 01 xe mô tô nhãn có BKS 49T4-3532.

Ngày 08/9/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của C, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của C có tổng khối lượng 0,13 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu C.

Kết luận giám định số 2166/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“+ Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2023, Nguyễn Văn C mang theo số tiền 100.000đ và điều khiển xe mô tô có BKS 49T4-3532 từ nhà đến khu vực bản C1, xã H, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, C đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang đi bộ trên đường, C dừng lại nói chuyện và hỏi mua ma túy loại Heroine, C đưa cho người đàn ông này 100.000đ, người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho C 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. Sau khi mua được ma túy, C cất gói ma túy trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe về, khi về đến khu vực bản T, xã H, huyện S thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 214/CT-VKSSM ngày 08 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự xử

phạt Nguyễn Văn C từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 10 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: số ma túy đã được sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trả lại xe mô tô có BKS 49T4-3532 cho bà Lê Thị H.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà là vợ của bị cáo, chiếc xe bị thu giữ do vợ chồng bà mua lại xe cũ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy bà không biết, bà đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe cho bà.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 22 giờ 35 phút, ngày 07/9/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói chất bột liên liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 2166/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine*”.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 07/9/2023 đã tìm mua một gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với số tiền là 100.000đ mục đích để sử dụng, khi đang cất giấu thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời

khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/9/2023 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,13 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân rất xấu, đã từng hai lần bị kết án phạt tù nhưng sau khi chấp hành án xong trở về địa phương bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội mới cho thấy ý thức coi thường pháp luật và tính khó giáo dục, cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô có BKS 49T4 - 3532 xác định là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy vợ bị cáo không biết và có đề nghị được trả lại xe nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai là người đã bán ma túy bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 066778.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 49T4 - 3532.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 204/QĐ – VKS ngày 08/10/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/11/2023).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Hoàng Thị Nhung